

CÔNG TY TNHH XUẤT KHẨU GODIVA

Website | www.denisoil.com
Gmail | denisoilvietnam@gmail.com
Hotline | (+84) 966.2345.18



DNS CF 20W50

DẦU NHỚT ĐỘNG CƠ DIESEL VÀ XĂNG 4 KỲ



SAE GRADE

SAE 20W50

API CLASSIFICATION

CF/SF

Dầu động cơ 4 thì DNS CF SAE 20W-50 API CF/SF là dầu động cơ đa cấp được pha chế từ dầu gốc chất lượng cao kết hợp với hệ phụ gia tiên tiến, đáp ứng tiêu chuẩn API CF/SF. Sản phẩm phù hợp cho các động cơ diesel và xăng hoạt động trong điều kiện vận hành trung bình đến khắc nghiệt.

THÀNH PHẦN

Dầu gốc khoáng và phụ gia cao cấp

TÍNH NĂNG NỔI BẬT

- Sản phẩm dầu nhớt cung cấp khả năng bảo vệ động cơ vượt trội, chống mài mòn và ăn mòn hiệu quả.
- Công thức đặc biệt giúp làm sạch và phân tán cặn bẩn tốt, giữ cho động cơ luôn sạch sẽ và hoạt động ổn định.
- Đồng thời, sản phẩm có độ ổn định nhiệt cao và khả năng chống ô-xi hóa ưu việt, đảm bảo hiệu suất bôi trơn tối ưu và kéo dài tuổi thọ thiết bị, ngay cả trong điều kiện làm việc khắc nghiệt.

ỨNG DỤNG

Sản phẩm được sử dụng cho xe tải nhẹ, xe buýt, máy phát điện, máy nông nghiệp và động cơ công nghiệp diesel hoặc xăng 4 kỳ. Thích hợp với cả động cơ có hoặc không có tăng áp.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giá trị
Khối lượng riêng ở 15°C	Kg/L	ASTM D4052	0.865
Độ nhớt động học ở 100°C	°C	ASTM D445	16.3 - <21.9
Trị số kiểm tổng	mgKOH/g	ASTM D2896	Min 5
Chỉ số độ nhớt	-	ASTM D2270	Min 120
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở	°C	ASTM D92	Min 220

BẢO QUẢN

Ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Đậy kín nắp sau khi sử dụng.

AN TOÀN

Tham khảo MSDS

BAO BÌ

Xô thiếc 18L / Xô nhựa 18L / Phuy sắt 200L

CÔNG TY TNHH XUẤT KHẨU GODIVA

Website | www.denisoil.com
Gmail | denisoilvietnam@gmail.com
Hotline | (+84) 966.2345.18



DNS CF 20W50

4-STROKE DIESEL AND GASOLINE ENGINE OIL



SAE GRADE SAE 20W50

API CLASSIFICATION CF/SF

DNS CF SAE 20W-50 API CF/SF 4-stroke engine oil is a multi-grade engine oil formulated from high quality base oils combined with advanced additives, meeting API CF/SF standards. The product is suitable for diesel and gasoline engines operating under medium to severe operating conditions.

INGREDIENT Mineral base oil and premium additives

FEATURES

- The lubricant delivers excellent engine protection, effectively reducing wear and corrosion.
- Its advanced formula provides superior detergency and dispersancy, keeping the engine clean and running smoothly.
- Additionally, the product features high thermal stability and outstanding oxidation resistance, ensuring optimal lubrication performance and extended equipment life even under harsh operating conditions.

APPLICATION

Suitable for light trucks, buses, generators, agricultural machinery, and four-stroke diesel or gasoline industrial engines, with or without turbochargers.

SPECIFICATIONS

Name	Unit	Test methor	Value
Density @15°C	Kg/L	ASTM D4052	0.865
Kinematic viscosity @100°C	°C	ASTM D445	16.3 - <21.9
Total number	mgKOH/g	ASTM D2896	Min 5
Viscosity index	-	ASTM D2270	Min 120
Flash point	°C	ASTM D92	Min 220

PRESERVE Store in a cool, dry place, away from direct sunlight. Close lid after use.

SAFE Refer to MSDS

PACKAGING 18L tin bucket / 18L plastic bucket / 200L iron drum.

CÔNG TY TNHH XUẤT KHẨU GODIVA

Website | www.denisoil.com
Gmail | denisoilvietnam@gmail.com
Hotline | (+84) 966.2345.18



DNS CF 20W50

四冲程柴油和汽油发动机油



SAE 等级	SAE 20W50	API分类	CF/SF
--------	-----------	-------	-------

DNS CF SAE 20W-50 API CF/SF 四冲程发动机油是一款多级发动机油，采用优质基础油和先进添加剂精制而成，符合 API CF/SF 标准。该产品适用于在中度至严苛工况下运行的柴油和汽油发动机。

故事 矿物基础油和优质添加剂

事情 - 该润滑油为发动机提供卓越的保护，有效减少磨损和腐蚀。 - 其先进配方具有优异的清洁性和分散性，保持发动机清洁且运转顺畅。 - 同时，产品具有高热稳定性和优异的抗氧化性能，确保在恶劣工作条件下实现最佳润滑性能并延长设备寿命。	作用 适用于轻型卡车、公交车、发电机、农业机械及四冲程柴油或汽油工业发动机，包括配备或未配备涡轮增压器的发动机。			
	注意事项			
	技术指标	单位	测试方法	数值
	比重 (15°C)	Kg/L	ASTM D4052	0.865
	运动黏度 (100°C)	°C	ASTM D445	16.3 - <21.9
	酸值	mgKOH/g	ASTM D2896	Min 5
	黏度指数	-	ASTM D2270	Min 120
	闪点 (闭口)	°C	ASTM D92	Min 220

保險 请置于阴凉干燥处，避免阳光直射。使用后请盖紧瓶盖

全部 请参考安全数据表

包Bì 18L 铁桶 / 18L 塑料桶 / 200L 铁桶